

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **27/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 09/6/2021

Về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vũ Đức Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Phương và bà Nguyễn Thị Dung

***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** bà Cao Thị Vân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà:**

Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số: 97/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1995

Nơi cư trú: xóm Tân Nam, xã Diễn T, huyện D, tỉnh Nghệ An

(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tuấn V**, sinh năm 1990

ĐKKHKT tại: xóm 4, xã Diễn H, huyện D, tỉnh Nghệ An

(*vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 12 năm 2020, được bổ sung tại bản tự khai ngày 08 tháng 01 năm 2021 nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Tuấn V kết hôn với nhau vào ngày 08/02/2018, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Sau ngày cưới hai vợ chồng sinh sống tại xã Diễn Hạnh, đời sống chung hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 6/2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh V có quan hệ tình cảm với người khác nên về nhà lạnh nhạt với vợ con, không quan tâm, lo lắng, chăm sóc cho gia đình. Mặc dù nhiều lần vợ chồng nói

chuyện, gia đình hai bên đã phân tích đúng sai để vợ chồng hòa giải với nhau nhưng anh V vẫn chứng nào tật nấy, không hề có sự thay đổi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị quyết định làm thủ tục đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diên Châu giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Tuấn V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/11/2018, cháu hiện đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H đã có đơn đề nghị tòa án không tiến hành hòa giải và có đơn xin xét xử vắng mặt do điều kiện công việc của chị không xin nghỉ thường xuyên được nên chị đề nghị Tòa án tiến hành các thủ tục để giải quyết vụ án theo quy định.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Diên Châu đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn V nhưng anh V không đến Tòa án để làm việc. Qua gặp gỡ và lấy thông tin từ thân nhân anh V thì hiện nay anh V đi làm trong miền Nam, không có mặt tại nhà, gia đình chỉ liên lạc với anh V qua điện thoại chứ không có địa chỉ cụ thể. Theo gia đình thì anh V và chị H có xảy ra mâu thuẫn tình cảm, anh V bỏ đi làm còn chị H thì về nhà bố mẹ đẻ tại xã Diên Thái ở, gia đình nhiều lần khuyên nhủ nhưng hai vợ chồng không hòa giải được với nhau, gia đình anh V cũng biết thông tin chị H nộp đơn ly hôn và đã báo cho anh V nhưng anh V báo để chị H tự giải quyết, anh không về được, gia đình anh cũng không thể hiện ý kiến bằng văn bản cũng không ký nhận các văn bản do Tòa án tổng đạt.

Qua xác minh tại Công an xã Diên Hạnh thì anh Nguyễn Tuấn V vẫn đăng ký hộ khẩu tại xã Diên Hạnh nhưng hiện nay không có mặt, sinh sống tại địa phương; do khi đi anh V không khai báo, làm thủ tục cắt chuyển khẩu nên chính quyền không biết hiện anh V ở đâu, làm gì. Do đó, tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác đối với anh Nguyễn Tuấn V theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Tuấn V đã được Tòa án cấp, tổng đạt, niêm yết hợp lệ

các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình vắng mặt; Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định tại điều 227, 228, khoản 1 điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Tòa án áp dụng các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Tuấn V; về con chung: cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/11/2018 hiện đang sống với chị Nguyễn Thị H, theo nguyện vọng của chị H muốn được tiếp tục nuôi con, hơn nữa cháu hiện nay dưới 36 tháng tuổi nên cần giao con cho mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành; việc cấp dưỡng không xem xét; Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết; Án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Nguyễn Tuấn V có đăng ký hộ khẩu tại xã Diễn Hạnh, huyện Diễn Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết, xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với anh Nguyễn Tuấn V và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Chị H và gia đình anh V cũng đã thông báo đến anh V toàn bộ nội dung khởi kiện, anh V biết rõ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do; nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, điểm c khoản điều 227, khoản 3 điều 228, khoản 1 điều 238 BLTTDS 2015; điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giải quyết và xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn V.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn V là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc giữa chị H và anh V đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V có mối quan hệ tình cảm với người

khác, làm ảnh hưởng đến quan hệ tình cảm vợ chồng cũng như trách nhiệm với gia đình, đến nay vợ chồng đã cắt đứt quan hệ tình cảm. Quá trình làm việc tại Tòa án chị H xác định không còn tình cảm gì với anh V nữa, không thể sống chung với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V. Riêng anh V, sau khi được thông báo toàn bộ nội dung khởi kiện của chị H về việc ly hôn nhưng không có bất cứ văn bản nào phản hồi về cho tòa án nêu rõ ý kiến. Điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa Hoa và anh V đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn V có 01 con chung tên Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/11/2018, hiện nay cháu được 31 tháng 03 ngày; cháu Ngọc hiện đang ở cùng với chị H và chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con; chị H có địa chỉ cư trú rõ ràng, đủ các điều kiện cơ sở vật chất cũng để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, con chung hiện đang dưới 36 tháng tuổi. Do đó nghĩ nên áp dụng các điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Nguyễn Bảo N cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của chị H và phù hợp với thực tế. Do chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Tuấn V.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các điều 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. **Quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Tuấn V.

2. *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/11/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Tuấn V.

Anh Nguyễn Tuấn V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về tài sản chung và nợ*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, án phí của chị H được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001853 ngày 05/01/2021.

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn V vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA dân sự Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Hạnh
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Đức Thúy**